

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 16/04/2026 đến 25/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			16/04	17/04	18/04	19/04	20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	276	239	286	330	366	392	406	406	394	370
		Time_max	3h00	14h27	15h18	16h14	17h14	18h15	19h17	20h18	21h18	22h17
	Nước ròng	Hmin (cm)	143	119	106	89	59	34	18	14	22	42
		Time_min	20h47	22h59	23h00	0h46	2h23	3h48	5h02	6h09	7h10	8h02
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	186	192	215	235	251	262	269	270	269	262
		Time_max	2h20	13h00	14h11	15h25	17h00	18h00	19h06	21h00	22h04	23h17
	Nước ròng	Hmin (cm)	94	113	109	77	47	23	6	-3	-3	6
		Time_min	18h47	20h10	6h39	6h53	7h20	7h55	8h35	9h18	10h05	10h55
HỒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	239	229	268	304	334	354	364	365	356	344
		Time_max	3h08	13h26	15h00	16h09	17h14	18h23	20h00	21h09	22h27	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	145	152	149	116	76	44	24	18	27	47
		Time_min	19h22	23h00	0h45	5h33	6h24	7h14	8h07	9h01	10h01	11h08
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	255	277	305	332	357	375	386	385	375	371
		Time_max	11h00	13h00	15h00	17h00	18h09	20h00	21h15	22h24	0h00	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	188	202	154	108	71	45	33	35	49	73
		Time_min	18h20	5h05	5h36	6h19	7h06	7h55	8h47	9h40	10h35	11h34
HỒN NGỰ	Nước lớn	Hmax (cm)	205	229	249	262	268	268	264	260	255	251
		Time_max	12h00	13h00	14h00	15h00	16h01	17h28	19h00	21h00	22h23	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	97	94	65	38	19	8	9	20	38
		Time_min	18h45	19h50	6h29	7h00	7h36	8h15	8h57	9h44	10h41	12h00
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	112	123	132	138	143	142	137	129	120	111
		Time_max	11h11	12h00	13h00	14h00	14h19	15h07	16h00	17h00	18h00	19h15
	Nước ròng	Hmin (cm)	57	54	54	51	41	33	28	27	31	37
		Time_min	18h08	18h59	19h42	6h53	7h31	8h11	8h53	9h39	10h28	11h22
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	125	132	138	144	148	148	144	138	129	118
		Time_max	10h00	10h06	10h27	11h00	11h22	12h00	13h00	13h18	14h09	15h18
	Nước ròng	Hmin (cm)	78	74	66	60	55	51	50	51	52	54
		Time_min	3h42	16h37	17h17	18h03	18h54	19h52	20h54	22h00	23h09	0h00
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	116	126	137	147	155	162	164	163	158	150
		Time_max	9h23	10h00	10h00	10h12	11h00	11h09	12h00	12h18	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	70	61	50	42	37	35	35	37	41	44
		Time_min	3h00	16h25	17h14	18h02	18h51	19h43	20h39	21h40	22h45	0h00
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	151	159	169	177	183	185	183	176	164	150
		Time_max	9h00	9h08	9h24	10h00	10h12	11h00	11h17	12h00	13h00	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	80	67	57	52	50	52	57	63	69	72
		Time_min	15h32	16h15	17h00	17h49	18h41	19h37	20h39	21h46	23h00	0h00
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	179	179	190	201	211	217	219	217	209	198
		Time_max	22h00	10h00	10h20	11h00	11h15	12h00	12h26	13h09	14h00	15h10
	Nước ròng	Hmin (cm)	134	129	119	110	104	100	99	100	102	103
		Time_min	3h46	16h35	17h35	18h35	19h37	20h41	21h50	23h04	0h00	0h16
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	146	147	160	172	183	189	192	190	186	180
		Time_max	21h04	9h00	9h03	9h29	10h05	11h00	12h00	13h12	15h00	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	90	79	63	48	34	24	18	18	24	25
		Time_min	2h55	16h13	17h35	18h54	20h06	21h11	22h09	23h00	0h00	0h00
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	248	248	259	274	288	299	303	302	293	278
		Time_max	23h59	0h00	11h00	11h23	12h00	12h14	13h00	13h17	14h00	14h19
	Nước ròng	Hmin (cm)	184	158	135	118	107	104	108	118	126	133
		Time_min	16h56	17h40	18h24	19h10	19h57	20h46	21h38	22h33	0h00	0h00
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	359	365	373	381	380	378	369	354	335	336
		Time_max	13h23	14h00	3h00	3h20	15h00	15h20	16h00	16h26	9h00	10h27
	Nước ròng	Hmin (cm)	155	123	90	65	52	50	57	57	72	89
		Time_min	7h04	20h10	20h48	21h28	22h12	23h00	23h54	0h00	0h56	2h06
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	323	324	336	348	360	369	372	369	361	348
		Time_max	23h00	10h11	10h18	11h00	11h00	11h25	12h00	13h00	13h21	14h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	268	247	229	215	206	202	203	208	210	216
		Time_min	4h12	17h02	17h53	18h47	19h45	20h47	21h53	23h04	0h00	0h17
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	338	334	330	324	315	313	317	325	333	337
		Time_max	1h23	2h00	2h23	3h00	4h00	19h00	20h25	22h00	22h23	23h01
	Nước ròng	Hmin (cm)	140	118	100	90	86	86	86	86	90	98
		Time_min	6h53	7h31	8h13	9h02	10h01	11h18	12h50	14h00	15h00	15h55

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU	NGÀY										
		16/04	17/04	18/04	19/04	20/04	21/04	22/04	23/04	24/04	25/04	
THỐ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	114	118	122	125	127	127	126	124	121	118
		Time_max	12h29	13h26	14h21	15h16	16h11	17h07	18h03	19h00	20h00	21h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	100	94	89	85	82	80	80	82	86	90
		Time_min	4h06	4h38	5h15	5h55	6h36	7h19	8h04	8h49	9h36	10h25
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	99	103	107	111	115	118	119	116	112	108
		Time_max	12h15	14h00	15h00	17h00	19h00	20h00	21h00	22h00	22h11	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	74	66	59	54	50	47	47	48	51	56
		Time_min	5h29	6h02	6h42	7h26	8h14	9h04	9h58	10h53	11h49	12h46

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 16/04/2026

PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẤN



Nguyễn Thị Hải Yến